

Số: **27**/2013/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chi tiết việc xác định giá đất ở, giá bán nhà tái định cư
làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất;

Căn cứ Nghị định số 123/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 08 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 145/2007/TT-BTC ngày 6 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất và Nghị định số 123/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 188/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2009 của UBND Thành phố ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2013 của UBND thành phố về việc

sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND;

Xét đề nghị của Liên ngành (Sở Tài chính, Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục Thuế Hà Nội) tại Tờ trình số 3508/TTrLN: STC-BCĐ-STNMT-SXD-CT ngày 11/7/2013 và Báo cáo thẩm định số 1665/STP-VBPQ ngày 12/7/2013 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chi tiết về việc xác định giá đất ở, giá bán nhà tái định cư làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội, như sau:

1) Xác định giá đất ở làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ:

Trường hợp giá đất ở do UBND Thành phố quy định tại thời điểm sau thông báo thu hồi đất chưa sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường thì UBND cấp huyện nơi thu hồi đất tổ chức điều tra, khảo sát giá đất trên địa bàn, đề xuất điều chỉnh giá đất ở làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, báo cáo Sở Tài chính chủ trì cùng Liên ngành thẩm định theo quy định, trình UBND Thành phố phê duyệt.

2) Xác định giá đất ở làm căn cứ thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư:

Giá thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư được xác định cùng thời điểm và thống nhất với nguyên tắc và phương pháp định giá đất ở làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất được UBND Thành phố phê duyệt cho từng dự án cụ thể (đối với trường hợp có điều chỉnh so với bảng giá đất hàng năm) cùng với việc phê duyệt giá đất ở làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất.

3) Xác định giá bán nhà tái định:

Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Sở Tài chính quyết định phê duyệt giá bán căn hộ chung cư tái định cư cho từng tầng, loại nhà, theo vị trí của từng dự án cụ thể, đảm bảo cân đối với chính sách giá bồi thường, hỗ trợ đất ở tại nơi bị thu hồi đất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế điểm 2, khoản 1 và tiết a, b điểm 2, khoản 11, Điều 1 Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2013 của UBND thành phố Hà Nội

về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2009 của UBND Thành phố về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thị xã Sơn Tây; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch HĐND Thành phố;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TN&MT, Xây dựng, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
(để báo cáo)
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND&ĐDBQH HN;
- CPVP, TH, Phòng chuyên viên;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: TNMT_(9b), VT (130b) 12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Vũ Hồng Khanh